

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-ST.

Ngày: 22 - 4 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thủy.

2. Bà Lê Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 30A/2025/QĐXXST-HS ngày 08/4/2025 đối với bị cáo:

Hoàng Đình Tùng D, sinh ngày: 26 tháng 8 năm 2003 tại huyện GiL, tỉnh Hải Dương; ĐKKHKT và chỗ ở: số nhà 14 ngõ 37 đường ThB, khu 3, thị trấn GiL, huyện GiL, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đình T, sinh năm: 1976 và bà: Đỗ Thị H - sinh năm: 1978; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại và đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại:

1. Anh Đặng Quý H, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Thôn 3, xã VH, huyện NGi, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Như Qu, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã ThK, huyện GiL, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Vi Văn Th, sinh năm: 1991.

2. Anh Ly Seo D, sinh năm: 2000.

3. Anh Phạm Bá H, sinh năm: 1956.

4. Anh Phạm Bá H, sinh năm: 1988.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đình Tùng D và các anh Đặng Quý H, anh Vi Văn Th và anh Ly Seo D là bạn bè cùng làm việc với nhau tại Công ty TNHH SUMIDENSO, ở khu công nghiệp ĐA, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 00' đến 19 giờ 00' ngày 09/8/2024, D cùng các anh H, Th, Seo D, ngồi uống bia tại quán bia HTh, ở khu Công nghiệp ĐA, phường TM, thành phố Hải Dương. Sau khi uống bia xong, D điều khiển xe mô tô BKS: 34N1-050.70 chở anh H về nhà D tại khu 3, thị trấn GiL, huyện GiL, tỉnh Hải Dương. Khoảng 20 giờ 00' cùng ngày, khi về đến nơi, anh H mượn xe mô tô BKS: 34N1-050.70 của D để đi về nhà. Mặc dù biết anh H đã uống bia nhưng D vẫn đồng ý giao chiếc xe mô tô BKS: 34N1-050.70 cho anh H mượn để đi về nhà. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, anh H điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn đi đến đoạn Km5+630, đường trục Bắc-Nam, thuộc địa phận xã ThK, huyện GiL, tỉnh Hải Dương, do không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái nên đã đâm xe mô tô vào phía sau thất lưng bên trái của ông Nguyễn Như Qu đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả: Ông Qu, anh H đều bị chấn thương sọ não, được điều trị tích cực tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Hà Nội, sau đó, được chuyển về điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Anh H còn được điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng, Sở Y tế tỉnh Hải Dương. Chiếc xe mô tô BKS: 34N1-050.70 bị hư hỏng.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 07/KLTTCT ngày 14/01/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Hải Dương đối với ông Nguyễn Như Qu, kết luận: Các kết quả chính: Chấn thương sọ não gây chảy máu dưới màng cứng, chảy máu dưới nhện, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, không để lại di chứng thần kinh. Chấn thương gãy gai ngang L2, L3 bên phải, thận trái độ V, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định. Sẹo vết thương phần mềm cẳng chân phải kích thước lớn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 37% (*ba mươi bảy phần trăm*).

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 08/KLTTCT ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Hải Dương đối với anh Đặng Quý H, kết luận: Các kết quả chính: Chấn thương sọ, mặt gây máu tụ dưới màng cứng, ngoài màng cứng, dập não, lún xương sọ trán phải, gãy xoang hàm trên hai bên, gãy xương chính mũi, vỡ xương ổ mắt hai bên, được phẫu thuật lấy máu tụ, giải tỏa não. Hiện còn khuyết xương hộp sọ kích thước khoảng 11 x 12 cm, đáy lõm, để lại 02 sẹo mổ, mở khí quản vùng đầu, cổ kích thước trung bình và nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 66% (*sáu mươi sáu phần trăm*).

Kết quả xét nghiệm, xác định nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương đối với anh Đặng Quý H xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 106,9mg/dL (*giá trị tham chiếu từ 0-50*).

Kết quả điều tra xác định, anh Đặng Quý H có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 30/11/2021.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định nêu trên.

Bị hại anh Đặng Quý H và ông Nguyễn Như Qu đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đều đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKSGL ngày 07 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Hoàng Đình Tùng D về tội: *“Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GiL thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Hoàng Đình Tùng D phạm tội: *“Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*. Về hình phạt chính: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 264; điểm s; i khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1; khoản 2; khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: bị cáo Hoàng Đình Tùng D từ 18 đến 21 tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Hoàng Đình Tùng D cho Ủy ban nhân dân thị trấn GiL, huyện GiL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn GiL, huyện GiL, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Hoàng Đình Tùng D bị khấu trừ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng để sung quỹ Nhà nước. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại bị cáo Hoàng Đình Tùng D 01 (một) xe mô tô BKS: 34N1-050.70, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu trắng đen bạc là tài sản hợp pháp của bị cáo (*có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện GiL ngày 19/3/2025*) và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 060622 đối với xe mô tô BKS: 34N1-050.70. Lưu trong hồ sơ vụ án 02 đĩa CD là nội dung hỏi cung ghi âm đối với bị cáo Hoàng Đình Tùng D. Về án phí: áp dụng Điều 135; khoản 2

Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Hoàng Đình Tùng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện GiL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GiL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm, kết quả giám định tổn thương cơ thể trên người sống, kết quả xác định nồng độ cồn trong máu của anh H và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00' ngày 09/8/2024, tại khu 3, thị trấn GiL, huyện GiL, tỉnh Hải Dương, Hoàng Đình Tùng D biết rõ anh Đặng Quý H đã uống bia, không đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô nhưng D vẫn giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 34N1-050.70 của D cho anh H điều khiển một mình, tham gia giao thông đường bộ. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, anh H điều khiển chiếc xe mô tô trên đến đoạn Km5+630, đường trục Bắc Nam, địa phận xã ThK, huyện GiL, tỉnh Hải Dương, hướng huyện GiL đi huyện NGi, do không chú ý quan sát và không làm chủ được tay lái nên xe mô tô BKS: 34N1-050.70 do anh H điều khiển đã đâm vào phía sau ông Nguyễn Như Qu đang đi bộ sát lề đường bên phải phía trước cùng chiều. Hậu quả: anh H bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 66%. Ông Qu bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 02 người này là 103%. Nồng độ cồn trong máu của anh H xác định được là 106,9mg/dL. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Mặc dù nhận thức được việc giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 34N1-050.70 của bị cáo để anh H đã uống bia điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ là không đủ các điều kiện để đảm bảo an toàn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng bị

cáo vẫn giao xe của bị cáo cho anh H điều khiển, đã vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm: “*Giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ*”. Hậu quả: anh H điều khiển xe đâm vào phía sau ông Qu khiến anh H và ông Qu bị thương, tổn hại sức khỏe của 02 người là 103% nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện GiL truy tố bị cáo D về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ, những quy định nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của con người, gây thiệt hại cho sức khỏe của anh H và ông Qu. Bị cáo nhận thức được việc anh H đã uống bia, không đủ điều kiện để đảm bảo an toàn khi điều khiển xe mô tô nhưng vẫn giao xe cho anh H điều khiển dẫn đến hậu quả anh H và ông Qu bị thương tích. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại là anh H và ông Qu có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s; i khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, phạm tội ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật giúp các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Trong vụ án này, người bị hại là anh Đặng Quý H có hành vi vi phạm điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn đo được là 106,9mg/dL, không chú ý quan sát, không làm chủ tay lái nên xe mô tô do Hiếu điều khiển đâm vào ông Qu làm tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Qu là 37%. Hành vi này của anh H không cấu thành tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tuy nhiên, hành vi

của anh H đã vi phạm pháp luật hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngoài ra, quá trình điều tra còn làm rõ, Hoàng Đình Tùng D còn có lỗi vi phạm pháp luật hành chính khi không làm thủ tục sang tên xe mô tô khi mua xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GiL đã có công văn và chuyển tài liệu đến Công an huyện GiL để xử lý vi phạm pháp luật hành chính đối với H và D theo quy định.

Đối với hành vi của Hoàng Đình Tùng D điều khiển xe mô tô chở anh H từ phường TM về khu 3, thị trấn GiL, huyện GiL, sau khi đã uống bia, tuy nhiên, do không xác định được nồng độ cồn trong máu và khí thở đối với Dương nên không đủ căn cứ để xử lý.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 34N1-050.70, màu trắng đen bạc là tài sản hợp pháp của bị cáo và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 060622 đối với xe mô tô BKS: 34N1-050.70 cần trả lại bị cáo; đối với 02 đĩa CD là nội dung hỏi cung ghi âm đối với bị cáo cần lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Ông Nguyễn Như Qu không yêu cầu bị cáo Hoàng Đình Tùng D và anh Đặng Quý H phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào liên quan đến thương tích. Anh Đặng Quý H không yêu cầu bị cáo Hoàng Đình Tùng D phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào liên quan đến thương tích. Bị cáo D không yêu cầu anh H phải bồi thường gì liên quan đến phần hư hỏng của xe mô tô BKS: 34N1-050.70 nên không đặt ra giải quyết.

[9] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 264; điểm s; i khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1; khoản 2; khoản 3 Điều 36; Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Đình Tùng D phạm tội: “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Đình Tùng D 18 (Mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Hoàng Đình Tùng D cho Ủy ban nhân dân thị trấn GiL, huyện GiL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn GiL, huyện GiL, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Hoàng Đình Tùng D bị khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: trả lại bị cáo Hoàng Đình Tùng D 01 (một) xe mô tô BKS: 34N1-050.70, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu trắng đen bạc là tài sản hợp pháp của bị cáo (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện GiL ngày 19/3/2025) và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 060622 đối với xe mô tô BKS: 34N1-050.70. Lưu trong hồ sơ vụ án 02 đĩa CD là nội dung hỏi cung ghi âm đối với bị cáo Hoàng Đình Tùng D.

3. Về án phí: bị cáo Hoàng Đình Tùng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện GiL;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS – Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện GiL;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thúy Hạnh